TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1230/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18/10/2019
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N Khương - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 639/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp: "ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 435/2019/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 299/2019/QĐST- HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Quỳnh N, sinh năm: 1993

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường D, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Đặng Hoàng Tuấn V, sinh năm: 1989

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường D, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng của nguyên đơn bà Trần Thị Quỳnh N xác định: Bà và ông Đặng Hoàng Tuấn V chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn do cả hai bất đồng về mọi mặt, ông V có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn.

Con chung có 02 người con tên Đặng Trần Gia H1, sinh ngày 22/3/2011 và Đặng Trần Gia H2, sinh ngày 28/7/2015. Bà N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng mỗi con.

Tài sản chung bà N xác định không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nợ chung bà xác định không có.

Bị đơn ông Đặng Hoàng Tuấn V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên không có lời khai.

* Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập:

- Công văn phúc đáp tình trạng hôn nhân và gia đình số 1200/LĐTB ngày 16/8/2019 của phòng Lao động Thương binh và Xã Hội quận Thủ Đức;

- Kết quả xác minh ngày 18/6/2019 của Công an phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức.

* Các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp:

- Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của bà N (bản sao);

- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính).

* Các tài liệu, chứng cứ do bị đơn cung cấp: Không có

Đại diện Viện kiểm sát quận Thủ Đức trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án N sau:

Về mặt tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về mặt nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp không nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Thủ Đức nhận định:

[1]Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Trần Thị Quỳnh N khởi kiện yêu cầu "Ly hôn" với ông Đặng Hoàng Tuấn V căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông V cư trú tại quận Thủ Đức, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đặng Hoàng Tuấn V Nng ông V vắng mặt không có lý do; nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng

mặt, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[2]Về nội dung:

Bà Trần Thị Quỳnh N và ông Đặng Hoàng Tuấn V chung sống với nhau từ năm 2010 có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 133/2010 quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/8/2010 nên là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Quá trình tố tụng, bà N xác định giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Đặng Hoàng Tuấn V. Có cơ sở xác định quá trình chung sống, hai ông bà có phát sinh nhiều mâu thuẫn, mặc dù đã có nhiều cơ hội hàn gắn Nng không có kết quả. Quá trình tố tụng tại Tòa án, ông V đã được tống đạt văn bản tố tụng nhiều lần Nng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, thể hiện ý thức không muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình. N vậy mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu của bà N về việc xin ly hôn là có căn cứ để chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

Về con chung: Có 02 người con tên Đặng Trần Gia H1, sinh ngày 22/3/2011 và Đặng Trần Gia H2, sinh ngày 28/7/2015. Hiện nay con chung do bà N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đảm bảo tốt về mọi mặt. Ông V đã được Tòa án thông báo về yêu cầu được nuôi con chung của bà N nhưng không có ý kiến, đồng thời cân nhắc đến nguyện vọng của con chung và điều kiện của nguyên đơn nên yêu cầu của bà N được tiếp tục nuôi con là có cơ sở. Ghi nhận việc bà N tự nguyện không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của nguyên đơn không yêu cầu giải quyết; nợ chung không có.

Về án phí: Bà N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 57, 58, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp và quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1-/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị Quỳnh N.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Quỳnh N được ly hôn với ông Đặng Hoàng Tuấn V.

Về con chung: Giao con chung tên Đặng Trần Gia H1, sinh ngày 22/3/2011 và Đặng Trần Gia H2, sinh ngày 28/7/2015 cho bà Trần Thị Quỳnh N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Ghi nhận việc bà N tự nguyện không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có.

2-/ Về án phí: Bà Trần Thị Quỳnh N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0003148 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

3-/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Khắc Hưng